TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG

ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Tư duy phản biện		
Mã học phần:	71PHIL20022	Số tín chỉ:	3
Mã nhóm lớp học phần:	241_71PHIL20022_02,03,04		
Hình thức thi: **Trắc nghiệm + tự luận**		Thời gian làm bài: **60**	Phút
Thí sinh được tham khảo tài liệu:	☒ Có	☐ Không	

Cách thức nộp bài:

- Phần tự luận: SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi;

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO 1	**Trình bày** tầm quan trọng của việc tư duy một cách rõ ràng, minh bạch, độc lập và phản biện;	Trắc nghiệm	20%	1 đến 8	4	PI1.1
CLO 2	**Áp dụng** các quy luật tư duy logic để giải quyết vấn đề phát sinh một cách hợp lý, sáng tạo; tự chủ;	Trắc nghiệm	20%	1 đến 8	4	PI8.1
CLO 4	**Vận dụng** tư duy phản biện để phân tích, đánh giá, biện luận cho các tình huống trong thực tế	Tự luận	30%	Tự luận câu 1,	3	PI5.2
CLO5	**Xây dựng** thái độ phản biện đối với những vấn đề lý thuyết và thực tiễn	Tự luận	30%	Tự luận câu 2	3	PI10.2

III. Nội dung câu hỏi thi

PHẦN TRẮC NGHIỆM (4 điểm)

Câu 1: Xác định tiền đề cho lập luận sau:

Về bản chất, luận điểm là những lý do lớn để ủng hộ hoặc phản đối kiến nghị (1). Một luận điểm cần thể hiện kết luận, ý chính cũng như các khái niệm hay các nguyên tắc đánh giá của kết luận đó (2). Mặt khác, trọng tài và người nghe thường bám theo bài nói nhờ các ý chính, nên luận điểm cần được trình bày dễ hiểu và dễ nhớ (3). Vì vậy, một luận điểm tốt là luận điểm được trình bày vừa cụ thể vừa súc tích (4).

A. Câu (1) và câu (3) và câu (2)
B. Câu (2) và câu (3) và câu (4)
C. Câu (1) và câu (2) và câu (4)
D. Đây không phải là 1 lập luận
ĐÁP ÁN A

Câu 2. Xác định kết luận cho lập luận sau:

Về bản chất, luận điểm là những lý do lớn để ủng hộ hoặc phản đối kiến nghị (1). Một luận điểm cần thể hiện kết luận, ý chính cũng như các khái niệm hay các nguyên tắc đánh giá của kết luận đó (2). Mặt khác, trọng tài và người nghe thường bám theo bài nói nhờ các ý chính, nên luận điểm cần được trình bày dễ hiểu và dễ nhớ (3). Vì vậy, một luận điểm tốt là luận điểm được trình bày vừa cụ thể vừa súc tích (4).

A. Câu (4)
B. Câu (2)
C. Câu (3)
D. Câu (1)
ĐÁP ÁN A

Câu 3: Xác định tiền đề cho lập luận sau:

Qua quá trình khảo sát, đánh giá dữ liệu thu thập cũng như kiểm toán hồ sơ triển khai, EVNSPC được ghi nhận đạt được sự bình đẳng giới trong nguồn nhân lực, thực hiện một cách hiệu quả chính sách và hành động về bình đẳng giới (1). Dù đặc thù của ngành điện rất hiếm nữ nhưng nhân viên nữ tại EVNSPC được đánh giá đạt hiệu quả năng suất làm việc cao tại tất cả các cấp (2). 90% nhân viên nam và nữ cho biết chính sách làm việc linh hoạt cũng như văn hoá EVNSPC giúp họ có thể cân bằng được công việc và gia đình (3). Có thể khẳng định vai trò to lớn của điều hành chính sách văn hoá của EVNSPC đã đạt được mục tiêu xây dựng môi trường bình đẳng giới (4).

A. Câu (2) và câu (3) và câu (4)
B. Câu (1) và câu (3) và câu (4)
C. Câu (1) và câu (2) và câu (3)
D. Đây không phải là 1 lập luận
ĐÁP ÁN A

Câu 4. Xác định kết luận cho lập luận sau:

Qua quá trình khảo sát, đánh giá dữ liệu thu thập cũng như kiểm toán hồ sơ triển khai, EVNSPC được ghi nhận đạt được sự bình đẳng giới trong nguồn nhân lực, thực hiện một cách hiệu quả chính sách và hành động về bình đẳng giới (1). Dù đặc thù của ngành điện rất hiếm nữ nhưng nhân viên nữ tại EVNSPC được đánh giá đạt hiệu quả năng suất làm việc cao tại tất cả các cấp (2). 90% nhân viên nam và nữ cho biết chính sách làm việc linh

hoạt cũng như văn hoá EVNSPC giúp họ có thể cân bằng được công việc và gia đình (3). Có thể khẳng định vai trò to lớn của điều hành chính sách văn hoá của EVNSPC đã đạt được mục tiêu xây dựng môi trường bình đẳng giới (4).
A. Câu (1)
B. Câu (2)
C. Câu (3)
D. Câu (4)
ĐÁP ÁN A

Câu 5: Xác định tiền đề cho lập luận sau:
Nubest tall là viên uống tăng chiều cao của mỹ là sản phẩm chất lượng và uy tín (1). Sản phẩm này được kiểm định, kiểm nghiệm lâm sàng theo tiêu chuẩn của FDA Hoa Kỳ và được các chuyên gia dinh dưỡng, bác sĩ khuyên dùng (2). Ngoài ra, quy trình sản xuất tuân thủ nghiêm ngặt, chặt chẽ theo tiêu chuẩn Quốc tế cGMP, HACCP (3). Sản phẩm được đảm bảo đúng định mức về thành phần và hàm lượng (4).
A. Câu (2) và câu (3) và câu (4)
B. Câu (1) và câu (3) và câu (1)
C. Câu (1) và câu (2) và câu (4)
D. Đây không phải là 1 lập luận
ĐÁP ÁN A

Câu 6: Xác định kết luận cho lập luận sau:
Nubest tall là viên uống tăng chiều cao của mỹ là sản phẩm chất lượng và uy tín (1). Sản phẩm này được kiểm định, kiểm nghiệm lâm sàng theo tiêu chuẩn của FDA Hoa Kỳ và được các chuyên gia dinh dưỡng, bác sĩ khuyên dùng (2). Ngoài ra, quy trình sản xuất tuân thủ nghiêm ngặt, chặt chẽ theo tiêu chuẩn Quốc tế cGMP, HACCP (3). Sản phẩm được đảm bảo đúng định mức về thành phần và hàm lượng (4).
A. Câu (1)
B. Câu (4)
C. Câu (3)
D. Câu (2)
ĐÁP ÁN A
Câu 7: Lỗi ngụy biện gì trong câu nói sau: "Sau khi phụ nữ bắt đầu đi làm nhiều hơn, tỷ lệ ly hôn đã tăng lên. Hiện nay, tỷ lệ ly hôn đã tăng đáng báo động. Rõ ràng là nếu chúng ta coi hôn nhân như một định chế, chúng ta nên không khuyến khích phụ nữ làm việc."

A. Nhân quả

B. Hai sai thành đúng

C. Bù nhìn

D. Lập luận vòng quanh

Đáp án A

Câu 8: Lỗi ngụy biện gì trong câu nói sau: "Tại sao tôi không nên nói xấu về anh Tí? Bạn cũng biết là anh ấy nói xấu về chúng ta mỗi khi có cơ hội."

A. Hai sai thành đúng

B. Lập luận vòng quanh

C. Tấn công cá nhân

D. Dựa vào tình cảm

Đáp án A

PHẦN TỰ LUẬN (6 điểm) SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi

Câu 1 (3 điểm)

Ngừng học (thôi học) là tình trạng sinh viên dừng lại không đến lớp học trước khi hoàn thành khóa học, là hành vi có chủ định rời bỏ giảng đường, thoát ly khỏi môi trường học tập trung và không còn sự quản lý của nhà trường. Hiện tượng bỏ học là một trong những hành vi tiêu cực, gây ảnh hưởng xấu đến con đường trang bị tri thức, học vấn, nghề nghiệp, và tương lai của các em sau này.

Dựa vào kiến thức được học trong môn Tư duy phản biện, Anh (Chị) hãy vẽ mô hình xương cá về **việc ngừng học (thôi học) của sinh viên**, phân tích và đánh giá những lý do này. Sinh viên trình bày ít nhất 4 cây xương lớn, và 1 đầu cá, mỗi cây xương lớn có ít nhất 2 cây xương nhỏ

Câu 2 (3 điểm) Phẫu thuật thẩm mỹ hay còn gọi là làm đẹp dao kéo là thuật ngữ được sử dụng để mô tả các thủ thuật y tế với mục tiêu chính là thay đổi và cải thiện ngoại hình của một người. Ngày nay, các phương pháp phẫu thuật thẩm mỹ đã không còn xa lạ với nhiều người. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều tranh cãi liên quan đến vấn đề là nên hay không nên làm đẹp bằng hình thức phẫu thuật thẩm mỹ.

Hãy chọn 3 chiếc mũ mang màu sắc bất kỳ trong công cụ 6 chiếc mũ tư duy, trình bày quan điểm và nêu các lý do giải thích, cung cấp các minh chứng để tư duy về vấn đề **"làm đẹp bằng hình thức phẫu thuật thẩm mỹ đối với khách hàng"**.

ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Trắc nghiệm		**4.0**	
Câu 1 – 8	Đáp án A	0.5	
II. Tự luận		**6.0**	
		3.0	
Câu 1	Vẽ được mô hình gồm: Đầu, 4 xương lớn , mỗi xương lớn có 2 xương nhỏ Nội dung chi tiết: - 2 xương nhỏ phản ánh đúng vấn đề của 1 xương lớn (Phân tích đánh giá	1 0.5 x 4	

	đúng và đầy đủ)		
Câu 2	- Chọn 3 chiếc mũ mang màu sắc bất kỳ trong công cụ 6 chiếc mũ tư duy, trình bày quan điểm và nêu các lý do giải thích, cung cấp các minh chứng để tư duy về vấn đề **"làm đẹp bằng hình thức phẫu thuật thẩm mỹ đối với khách hàng".** Mỗi chiếc mũ trình bày được 1 điểm. Cụ thể dưới đây	3.0	Mỗi chiếc mũ trình bày đúng được 1 điểm
	- Chiếc mũ trắng: Là chiếc mũ trung tính, cung cấp thông tin mà không có sự phán đoán hay đánh giá.	1	
	- Chiếc mũ đỏ: Là chiếc mũ của cảm xúc, linh cảm, trực giác cá nhân…. của bạn về làm đẹp bằng hình thức phẫu thuật thẩm mỹ đối với khách hàng.	1	
	- Chiếc mũ vàng: Là chiếc mũ của tư duy tích cực, lạc quan. Sinh viên nêu ra những cái nhìn tích cực đối với làm đẹp bằng hình thức phẫu thuật thẩm mỹ đối với khách hàng: sửa được các khuyết điểm trên cơ thể, tăng cơ hội tham gia vào các hoạt động giao tiếp; có ngoại hình ưu nhìn hơn...	1	
	- Chiếc mũ đen: Là chiếc mũ của cái nhìn tiêu cực. Sinh viên nêu ra những hệ quả của việc làm đẹp bằng hình thức phẫu thuật thẩm mỹ đối với khách hàng: tốn kém chi phí, thời gian; các biến chứng không mong muốn; chứng nghiện thẩm mỹ; thẩm mỹ quá đà gây phản cảm; sao nhãng học hành...	1	
	- Chiếc mũ xanh lá:	1	

	Là chiếc mũ của tư duy sáng tạo. Qua đó, sinh viên nêu ra những ý tưởng, giải pháp của bản thân cho việc làm đẹp bằng hình thức phẫu thuật thẩm mỹ đối với khách hàng: cân nhắc kỹ trước khi quyết định thực hiện phẫu thuật thẩm mỹ về chi phí, thời gian, sức khỏe, chuẩn bị các điều kiện cần thiết....		
	- Chiếc mũ xanh dương: Là chiếc mũ của cái nhìn tổng quát. Đúc kết từ những ý tưởng của chiếc mũ xanh lá và sự lạc quan của chiếc mũ vàng, những cảm xúc từ chiếc mũ đỏ, trên cơ sở có ghi nhận những mặt tiêu cực từ chiếc mũ đen. Sinh viên đưa ra những cái nhìn bao quát về làm đẹp bằng hình thức phẫu thuật thẩm mỹ....	1	
	Điểm tổng	**10.0**	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 11 năm 2024.

NGƯỜI DUYỆT ĐỀ

ThS Lê Thị Phương Loan

GIẢNG VIÊN RA ĐỀ

TS. Mai Thị Phương Thùy